

VẠN TÙNG LÃO NHÂN BÌNH XƯỚNG THIÊN ĐỒNG GIÁC HÒA THƯỢNG TỤNG CỔ. THUNG DUNG AM LỤC

*Thị Giả Ly Trí ghi:
Hậu học Tánh Nhất hiệu đính
Đạo nhân sinh sinh khắc*

QUYỂN 1

TẮC THỨ 1: THẾ TÔN THĂNG TÒA.

Dạy chúng nói: Đóng cửa ngũ say, tiếp bậc căn cơ thượng đẳng, sử dụng ngữ cú để chỉ bày, là phương tiện, tiếp dẫn hàng trung hạ. Đâu kham lên pháp đường, cố tình huyễn hoặc mọi người, có người bên cạnh không chịu ra, cũng không làm gì được Y.

CÔNG ÁN: Một hôm Thế Tôn thăng tòa, Văn Thù bạch chùy nói: “Quán rõ pháp của pháp vương, pháp của pháp vương như thế”. Thế Tôn liền xuống tòa.

Sư nói: Đây đủ 10 hiệu, ra đời quý nhất, dựng đứng lông mày, pháp phòng lỗ mũi, Giảng Tứ gọi đó là thăng tòa, còn Thiên Tông gọi là Thượng đường. Các vị chưa đến pháp đường, Vạn Tùng chưa ra phương trượng, nếu khi đó biết được, đã là rơi vào thứ ba thứ tư rồi.

Tuyết Đậu nói: “Trong đạo tràng nếu có kẻ tâm cơ linh mẫn thì cần chi Văn Thù phải dùng ngôn từ tiếp dẫn, khai ngộ kiểm điểm tương lai. Tuyết Đậu không hợp muối trắng. Vạn Tùng đâu kham? Xưa, Đức Thế Tôn một hôm lên pháp tòa nói: “Hãy xem rõ pháp vương pháp. Pháp vương pháp như thế!” Thế Tôn bèn xuống pháp tòa, lại cứu được một nửa, một nửa giao phó cho Thiên Đồng, tụng rằng:

TỤNG:

*Nhất đoạn chân phong kiến dã
Miên miên hóa mẫu lý cơ tuần
Cổ miên hoàm Xuân tượng
Vô nại đông quân lộ tiết hà.*

DỊCH:

*(Một đoạn của nhà có thấy không?
Miên man trời đất chạy thoi nhanh
Gấm cổ dệt thành bao Xuân sắc
Ngại gì tiết lộ bởi thân Xuân).*

Sư dạy: Thiên Đồng nói: “Một đoạn của nhà có thấy không?”. Lại là chỗ Thế Tôn thăng tòa hay là một đoạn chân phong chỗ Thiên Đồng nêu bài tụng là một đoạn chân phong hay là chỗ Vạn Tùng thưa thỉnh là một đoạn chân phong, như thế thì thành 3 đoạn rồi. Thế nào là một đoạn chân phong? Huống là mọi người đều có phần, cũng phải tham cho tường tận.

Lại nói: “Miên man trời đất (hóa mẫu) chạy thoi nhanh”. Hóa mẫu là biệt hiệu của vật tạo hóa, Đạo giáo và Nho giáo đều có tôn chỉ nơi nhất khí, hàng nhà Phật lấy nhất tâm làm căn. Khuê Phong nói: “Nguyên khí cũng do tâm tạo ra, đều được tướng phần của A-lại-gia thức thu nhiếp”. Vạn Tùng nói: Đây là Chánh tông Tào Động. Mạng mạch của Phật Tổ, then chốt nơi miệng cửa, chỗ chuyển sâu xa, sợi tơ nhả ra nơi bụng, khi dùng miên mật, đầu được đồng với nhân tà, nhân không ư? Sau đây tụng Thế Tôn chứa đựng tương lai nói: “ Gấm cổ dệt thành bao Xuân sắc”. Tuy là như con một gặm gỗ bỗng thành văn, đầu thế đóng cửa đẩy xe, ra cửa cùng vết. Sau này Văn Thù phân tích ngược.

Lại nói: “ Ngại gì tiết lộ bởi thân Xuân”, Văn Thù bạch chùy, Thế Tôn liền xuống tòa, lại đến Ca-diếp bạch chùy, liền hiện ra trăm ngàn vạn Văn Thù, cùng là thời tiết như nhau vì sao nhận, thả không đồng?

Ông nói: cái nào là chỗ để lộ chúa Xuân, ân cần là hiểu rõ đỉnh hương kết, cành lá mọc mùa Xuân tự tại.

TẮC THỨ 2: RÕNG RANG KHÔNG THÁNH

Sư dạy chúng rằng: Bóc Hòa Tam Hiến, chưa thoát khỏi hành hình, đến sáng chiếu vào người sáng, chẳng án kiếm, khách chết chủ không chết, thích hợp giả chẳng thích hợp chân, của báu quý giá không nắm được, chỉ vỡ được đầu mèo chết.

CÔNG ÁN: Lương Võ Đế hỏi Đạt Đại Ma Sư: Thế nào là Thánh Đế Đệ nhất nghĩa?

Đạt Ma đáp: Rỗng rang không Thánh.

Võ Đế hỏi: Người đối trước mặt trẫm là ai?

Đạt Ma đáp: Không biết

Đế không khế hợp, Đạt Ma bèn vượt sông đến Thiều Lâm, xây

mặt vào tường 9 năm.

Sư nói: Bát-nhã Đa-la từng dặn cho Đạt Ma Đại Sư rằng: Sau khi ta diệt độ, 6,7 năm ông nên đến nước Chấn Đán bày ra Đại Pháp chỉ thẳng cho bậc thượng căn, cẩn thận nhanh chóng gặp nạn nên dừng ở Lạc Dương.

Lại khi ông đến Phương Nam chỗ ở, người ở đó chỉ tạo công đức, không thấy đạo lý của Phật, dẫu ông đến đó, cũng không thể ở lâu, quả nhiên sự việc đất Lương qua đất Ngụy định trị 9 năm. Thời cận đại Từ Châu pháp phó chúc cho Nhân Sơn.

Nhân Sơn nói: Con không phải là người như thế.

Từ Châu nói: Không phải người như thế, tự mình không bị tai ương đến. Nhân Sơn vì pháp nữ tình thâm, cúi đầu mà nhận.

Từ Châu lại nói: Ông đã như vậy. Thứ nhất không được khinh thường xuất thế, nếu nhanh chóng rời bỏ, ở giữa ắt có sự trắc trở. Ở đây cùng với Đa La 3 lần phó chúc Đa Ma 9 năm, cả 2 là cùng một lúc. Cho nên Văn Khê làm bài tụng rằng:

“Qua Thu không tiếc sương, Phật giáo mãi một vị, dù cho bất sống được, rút cuộc không mùi thơm”, có thể cho là người răn dạy. Nếu là bản sắc đạo nhân, lúc ra đời tự biết thời tiết. Võ Đế tuy không khế hợp, bỏ qua vấn đề hỏi, không ngại bèn nhọn, đến nay các nơi, khai đường bạch chùy, còn nói: “Những vị kiết xuất trong pháp hội, nên quán Đệ nhất nghĩa, chỉ như Đệ Nhất Nghĩa Đế, chấp nhận quán hay không?”

Vạn Tùng nói: Đệ nhất nghĩa hãy bỏ qua một bên, ông cần Thánh đế làm gì?

Thiên Hoàng nói: Chỉ biết phạm tình, không phân biệt thánh giải.

Kinh Lăng Nghiêm nói: Nếu làm thánh giải, lập tức bị các tà, chỉ có Đạt Ma này nói: “Rỗng rang không Thánh, trong ánh sáng đá lửa sấm chớp, không ngại tai mắt làm. Võ Đế ngoan cố không thối lui”. Lại nói “người trước mắt Trẫm là ai?” Ở nơi phần của Lương Vương cũng là tâm tốt.

Thật không biết, phần Đạt Ma giống như xây mặt vào vách ngã, không thoát khỏi lại vâng theo người “không biết”, chính là hoa đẹp dễ tàn, đâu kham nổi trên tuyết thêm sương, Đạt Ma thấy y chớp mắt tức là chuyển thân, chớ đi theo con đường, người xưa có người đi, có người ở, có người im lặng, có người nói năng, tất cả đều là Phật sự. Về sau Võ Đế, quả nhiên suy nghĩ về quân tử, tự chọn bia văn khắc thấy mà không thấy, gặp mà không gặp, nay hoặc xưa, hối hận. Trẫm tuy là kẻ phạm phu, dám bắt chước sau này, từ sau Trần Võ Đế qua đời, Đạt Ma trở về Tây, Đệ nhất nghĩa đế không có người nêu, may mà có Thiên Đồng, vì

chúng nêu ra, Tụng rằng:

*(Rỗng rang không thánh
Căn cơ xa tít,
Được chẳng trúng nhằm mũi mà quơ búa
Mất không quay đầu mà rớt vào ống bễ lò
Lặng lẽ ngồi yên tại Thiếu Lâm
Im lặng Toàn nêu lên chánh lệch
Thu trong trăng chuyển sương vẫn
Ban đêm sao Bắc đẩu soi cán
Y bát truyền con cháu không ngừng
Từ đó thành thuốc bệnh của trời người.)*

Sư nói: “Rỗng rang không Thánh, căn cơ xa tít”. Câu này do Trang Tử đưa ra, phần nhiều khác nhau, không gần nhân tình, Sơ Tổ đương thời cũng thiếu một chút phương tiện, thật không biết, thuốc không huyền hoặc, hoa mắt, nếu không thuốc thì bệnh không lành. Lúc đầu dù cho sét đánh bên mình, mà nay đã sớm nuông chiều theo việc riêng tư, cho nên chẳng đụng vào lỗ mũi mà múa rìu. Đưa đám Trang Tử, ngang qua mộ của Huệ Tử, quay nhìn lại nói với người đi theo rằng: Người nước Dĩnh, lỗ mũi ông ta dính bùn, như cánh ruồi sai người thợ gọt đục khắc đá. Thợ khắc nói đưa cái rìu lướt nhẹ như gió, nghe tiếng đẽo rào rào, ông ta nhắm mắt lại xuôi tay bùn hết mà mũi không hề bị thương tích. Người nước Dĩnh đứng không thể tha thứ, từ cái chết của Phu tử. Tôi không cho là chân thật, mất không quay đầu mà rơi nổi đất.

Mạch Mẫn khách đời Hậu Hán ở Thái Nguyên, từng gánh đá lấp đất không nhìn mà đi. Quách Lâm Tông thấy vậy hỏi ý nghĩa đó.

Đáp: Nồi đã bể thì nhìn nó có ích gì. Lâm Tông lấy đó làm lạ, nhân đó mới khuyến khích đi du học.(229) Ý nói nếu Võ Đế bằng lòng, Đạt Ma chưa từng cúi mình theo người. Nếu Võ Đế không khế hợp, vấy tay áo liền bỏ đi mà không hối hận. Trên điện Hoàng Kim buông mắt diện mục, nói được nửa lời. Ở trong Thiếu Lâm 9 năm, miệng treo trên vách, mới thành tám được, như mùa Thu trăng sáng sương tỏa, dùng pháp nhãn mờ ám đến giữa đêm, liền bị kẹt ở nơi tiền khê. Nói rõ chỗ cùng cực của lý không có dẫn dụ, sông Hằng nhạt nhẽo đêm khuya vắng vẻ.

Thiên Đồng thượng đường nói: Nhất điểm trong vũ trụ chiếu cực vi, chỗ trí không công vẫn biết được, duyên tư sạch hết không có việc khác, nửa đêm sao chiếu xuống sông Hằng. Hai câu này như người cầm làm thông sự giống như đến người thổ lộ không được, làm sao thầy trò

có thể truyền thọ cho nhau, thuốc bệnh trị nhau, chuyển đổi không dính líu, làm sao được toàn cơ chánh lệnh, không hao tổn bao nhiêu lông rùa, Thạch nữ cầm cổ châm vào hư không.

TẮC THỨ 3: ĐÔNG AN THỈNH TỔ

Dạy chúng rằng: Kiếp trước cơ phong chưa có điềm tốt, chim rùa theo lửa, một câu “Giáo ngoại biệt truyền miệng cối mọc hoa. Hãy nói còn có phân thọ trì đọc tụng không?”

CÔNG AN: Đông An Thổ Quốc Vương, thỉnh vị tổ 27 là Bát Nhã Ba La Mật Đa thọ trai.

Vua hỏi: Sao ông không xem kinh?

Tổ đáp: Bần đạo thờ vào không ở cõi âm, thờ ra không tiếp cận các duyên, thường chuyển kinh như thế, trăm ngàn vạn ức quyển.

Sư nói: Tổ 27 ban đầu tên là Đồng Anh Lạc, nhân tổ 26 không bằng Mật Đa, giống như nước Đông An giữ xe cho vua đi.

Sư hỏi Đồng Tử: Ông có thể nhờ việc trước kia không?

Đồng Tử đáp: Tôi nhớ xưa kia cùng sống với Sư, Sư giảng Ma Ha Bát Nhã, con thì thọ trì kinh điển sâu xa, cùng thay nhau giáo hóa, nên đờ Sư ở đây. Tổ nói với vua rằng: Đây không phải tiểu Thánh mà là ứng thân của Đại Thế Chí, vua mời lên xe đến cung điện cúng dường, cho đến mặc áo nhuộm. Tổ lấy việc của Bát Nhã Tu Đa La, mệnh danh là Bát Nhã Đa La triều đại nhà Lương cho Đạt Ma là Quán Âm, Ấn Độ cho Tổ Sư là Thế Chí, chỉ có Đức Phật A Di Đà đến nay vẫn không còn. Im lặng hồi lâu Sư nói: Thật là lừa.

Về sau nhờ Hoàng gia mở hội, Tôn giả làm chủ tọa, lão già này tỏ ra mê hoặc người khác, bây giờ đáng đập nhào, dứt sự giảng nói, dù hỏi Tôn giả sao không xem kinh, thật buồn không được.

Lão già này cũng không có tướng đại nhân, cầm hồ lô, chuôi ngựa bay lên, vua liền lễ bái, biết rất là đau đớn.

Vạn Tùng nói: Quốc Vương tham một hạt gạo của người Tôn giả sẽ mất lương thực vạn năm, chỉ biết cầm cây sắt chọc trời, bất giác đầu óc choáng váng, như muốn đỡ dậy ngoài Thiên Đồng.

TỤNG:

*“Vân tê ngoạn nguyệt xán hàm huy
Mộc mã du xuân tuần bất ly
My để nhất song hàn bích nhĩ
Khán kinh na đáo thấu ngư bì.”*

DỊCH:

*Trâu mây giỡn nguyệt sáng miên man
Ngựa gỗ chơi Xuân chẳng buộc ràng
Dưới mây ngọc lạnh xanh đôi mắt
Nào phũ da bò mới xem kinh.*

TỤNG:

*Minh bạch tâm khởi khoáng kiếp
Anh hùng phá trùng vi
Diệu viên xu khẩu chuyển linh cơ
Hàn Sơn vong khước lai thời lộ
Thập Đắc tương tương huê thủ quy.*

DỊCH:

*Rõ ràng tâm siêu muôn kiếp trống
Anh hùng ra sức phá vòng vây
Trời nhiệm lời yếu chuyển linh cơ
Hàn Sơn quên mất đường xưa lại
Thập Đắc song song nắm tay về.*

Sư nói: 2 câu phá đề, bài Tụng không ở cõi âm, không theo các chuyển lại Tạng giáo Pháp số, có 5 ấm, 12 xứ, 18 giới, phân làm 3 khoa, Tôn giả lược nêu đầu đuôi, tóm thâu trong đó.

Phạm ngữ là An Na Bát Na, Hán dịch là xuất tức nhập tức pháp kia có 6: 1) số, 2) tùy, 3) chỉ, 4) quán, 5) hoàn, 6) tịnh. Đây đủ như chỉ quán Thiên Thai, rõ ràng người thông minh biết hết, Quy Sơn cảnh sách nói giáo lý chưa từng để trong lòng, huyền đạo không nhân kế ngộ luận Bảo Tạng có thể tiếc, của báu vô giá, ẩn nơi hang ẩm nhập, lúc nào thì được linh quang sáng soi thoát khỏi căn trần, Thiên Đồng Vân dạo chơi với mặt trăng chiếu sáng rực rỡ, thơ xưa có Tê nhờ đạo chơi trăng mà vẫn mọc sừng, thật đáng tiếc ngôn ngữ tính ra theo văn mới tình tứ, ngựa gỗ dạo chơi xuân chẳng buộc ràng. Đây là tụng ra vào không liên quan đến các duyên, có thể nói Thiệu hạnh không để dấu vết. Dưới mây ngọc lạnh xanh đôi mắt.

Lạc Phó nói: Chỉ rõ pháp nhãn của mình là chưa rõ, người này phỉ đủ, nếu muốn có con mắt Viên minh chỉ trừ bỏ ở cõi âm liên quan đến các duyên trong rừng không có bóng, trăng trời treo cao không nẩy trên cành, thiếu ánh sáng không phân biệt mùa Xuân, mùa Thu mới được, xem kinh đâu đến thủng da trâu.

Trường Khánh nói: Mắt có lỗi gì? Kinh Lăng Nghiêm nói: Nay ông xem kỹ Thánh chúng trong hội này, dùng mắt theo dõi, mắt ấy thấy khắp, chỉ như trong gương không có phân biệt, ở đây sai lầm.

Dược Sơn nói: Da bò cũng phải lũng.

Vạn Tùng nói: Lại đủ Kim Cang Nhân, rõ ràng tâm vượt qua nhiều kiếp.

Tam Tổ nói: Nhưng không có ghét thương bỗng nhiên rõ ràng, một niệm vạn năm, thọ trì không hết.

Lộc Môn nói: Khấp đại địa là 1 quyển kinh của học nhân, hết thầy cần khôn là con mắt trí tuệ chân thật của học nhân, dùng con mắt này, đọc kinh như thế, ngàn vạn ức kiếp thường không gián đoạn.

Vạn Tùng nói: Xem đọc không dễ, sức anh hùng phá lớp mây, về sau Hán Vương chạy đến Đế Vương, Tầm Vương Ấp đến Côn Dương, vây Quang Võ vài mươi lớp Quang Võ binh yếu mà muốn đầu hàng Tầm Ấp, Ấp không chịu, Quang Võ mới cũng cố các tướng, xuất binh đánh chiến. Tầm Ấp đại bại, Tôn Giả vẫn võ song toàn, xuất tướng nhập tướng, cỡi âm các duyên, không chỉ là lớp mây. “Diệu Viên Xu khẩu chuyển linh cơ”, gọi là chốt cửa cổ Nhĩ Nhũ.

Quách Phát Như nói: Cánh cửa là xu, nước chảy không nhục cánh cửa giữa không có một, nói đó là sống. Tôn giả không gặt đầu mà đi trước, chưa vận mà tự xoay, bên này bên kia không thể không thể. Thiên Đồng rẽ các lựa vàng, phân tinh bẻ 2, phán xét hết, 2 câu sau lại vừa nói, lúc Hàn Sơn quên đường về, Thập Đắc dắt tay trở về, Đây là bài tụng Quốc Diên Hải chúng dùi giấy qua cửa sổ, Tôn giả Lão Bà lược nêu, Câu Liêm trở về Nhủ Yên, không chỉ đưa ra Si Đẳng, dùng thơ Hàn Sơn, như tiết tấu phù hợp. Thơ ghi: “Muốn có nơi yên thân, Hàn Sơn có thể giữ lâu, gió nhẹ thổi cây tùng lay gần nghe càng thích, ở dưới có người già, Hoàng Lão đọc lầm nhầm, 10 năm về không được, quên mất lối nẻo về Lư khu từ tìm hỏi sau này dẫn tay cùng Thập Đắc ra cửa tùng lại không trở về chùa”.

Có bản ghi: “Hoàng Lão đọc lầm nhầm, bài tụng nói yếu chết quên về chỉ đường cho người mê”. Về sau Hoàng đế Trang Tông đời Đường, thỉnh Thiên sư Hư Tịnh ở Hoa Nghiêm vào cung thọ trai, Đại sư Đại đức đều xem kinh, chỉ một mình Sư im lặng.

Hoàng Đế hỏi: Sao Sư không xem kinh?

Tĩnh đáp: Nói yên bình mà không truyền lệnh cho Thiên Tử, lúc Thanh Hư xướng bài ca Thái Bình.

Hoàng Đế nói: Một mình Sư không xem thì được, đồ chúng sao cũng không xem.

Tĩnh đáp: Trong hàng không có thú (...), chỗ vi chúa đi không để lại dấu vết:

Vua hỏi: Đại Sư đại đức vì sao xem hết? Tỉnh đáp: Sứa nuốt vốn không có mắt, tìm cầu thức ăn phải nhờ vào tôm tép, Hoàng Đế rất vui vẻ, hưởng gì Tổ sư Tôn Giả từ kiếp xa xưa đến nay, hiện là Đại Thế Chí tụng rất nhiều Tu Đa La, nhân đây Sư được gọi là Bát Nhã Đa La. Vốn là tập khí xưa nay không thể từ bỏ.

Biểu Kinh Hoa Nghiêm cho người khác lại có nạp tặng lãnh hội, Vạn Tùng đến đây bất giác bật cười, Hãy nói: Cười cái gì? Chỗ La Hán Vân Cư vẫy tay áo là khi xấy lửa mở miệng bình trà.

TẮC THỨ 4: THẾ TÔN CHỈ XUỐNG ĐẤT

Đại chúng rằng: Một trần vừa khởi, thấu hết đại địa, một mình lẻ loi, khai mở đất đai, lại có thể tùy theo nơi mà làm chủ, gặp duyên tức tông chỉ là người thế nào?

CÔNG ÁN: Thế Tôn cùng đi với đại chúng, bỗng Thế Tôn lấy tay chỉ xuống đất nói: Chỗ này nên xây dựng một ngôi chùa, Đế Thích đem một cọng cỏ cắm trên đất nói: “Xây dựng ngôi chùa xong rồi”. Thế Tôn mỉm cười.

Sư nói: Thế Tôn nhờ trái tóc lấp bùn, dâng hoa cúng Phật Nhiên Đăng. Phật chỉ nơi trái tóc nói: “Nơi này nên xây dựng một ngôi chùa”. Bấy giờ có Hiền Thủ Trưởng Giả. Cắm cọc nơi ấy nói rằng: “Xây dựng chùa đã xong”, Chư Thiên rải hoa, tán thán thứ tự có trí tuệ lớn. Thiên Đồng nói: Lớn đồng, nhỏ khác”. Vạn Tùng nói: Tổ nghiệp của Thế Tôn chuyển cho Nhiên Đăng, lại có trưởng giả đường đầu nhận. Nay phó chúc cho Thiên Đồng, cần phải khế hợp với văn. Tụng: (Trên đầu trăm cỏ vô biên mùa Xuân, tiện tay nắm lấy thì dùng được, thân vàng trượng sáu, công đức tụ lại đợi nhân rồi, nắm tay vào hồng trần ở trong trần, cảnh có thể làm chủ, hóa ngoại tự đến làm khách mời, gặp phải cuộc đời tuy phải đủ, nhưng mảnh khước hiểm nghi bằng người).

Sư nói: Thiên Đồng trước đem 4 câu tụng làm công án, sau đó phô bày nét chính khai diễn hóa phong. Triệu Châu cầm cọng cỏ, dùng làm thân vàng trượng sáu, Thế Tôn tất nhiên chỉ rõ, Đế Thích tiện tay nắm lấy Thiên Đồng người cảnh giao thoa Tụng: “Chẳng phải chỉ có cỏ thánh, ông lập tức ở trong trần cảnh này làm chủ, hóa ngoại cũng là chủ khách”.

Hãy nói: Lưu phò mã ăn chơi, xây dựng viện Báo An này, cùng Đế Thích cầm cọng cỏ, giống hay khác? Sư dựng phát trần nói: Ngàn năm thường trụ nhất Triều Tăng.

TẮC THỨ 5: GIÁ GẠO CỦA THANH NGUYÊN.

Dạy đại chúng: Diêm Đế cắt thịt nuôi dưỡng cha mẹ, không đưa vào truyện Hiếu Tử, Điều Đạt xô đá hại Phật, há sợ tiếng sét, qua được rừng gai, chặt đổ cây Thiên đàn, dù đời năm cùng tháng tận, vẫn là chén Xuân còn lạnh, Pháp thân của Phật ở chỗ nào?

CÔNG ÁN: Tăng hỏi Thanh Nguyên: Đại ý Phật Pháp là thế nào?

Nguyên đáp: Gạo ở Lô Lãng giá cả như thế nào?

Sư hỏi: Cát Châu Thanh Nguyên xuất hành tư thiền. Sư mới tham học với Lục Tổ liền hỏi: Làm việc gì để khỏi rơi vào không giai cấp?

Tổ đáp: Ông từng làm gì?

Thanh Nguyên đáp: Thánh Đế cũng không làm.

Tổ hỏi: Rơi vào giai cấp nào?

Nguyên đáp: Thánh Đế cũng không làm thì đâu có giai cấp? Tổ Thâm khí trong ông ta. Học trò ở trong hội tuy đông. Sư là người đứng đầu, cũng giống như nhị Tổ không nói.

Thiếu Lâm gọi Ngài là được phần tủy. Nướng vào vị Tăng này hỏi đại ý của Phật pháp cũng là bản sắc của người chốn tùng lâm, phải theo Văn Thù dạo chơi ở núi Thiết Vi. Thanh Nguyên nói Thánh Đế cũng không làm, chỉ làm kẻ tầm thường ngoái lại hỏi đạo: Gạo ở Lô Lãng giá cả thế nào? Có người nói: Giá gạo ở Lô Lãng không được bàn luận. Thật không biết, đã vào đầu bọc rồi muốn không vào Bảo xả này, nên hỏi Thiên Đồng. Tụng rằng: (Trị nghiệp thái bình không có phép tắc, gia phong của Lão già rất thật thà mặc cho thôn hát xã ca, đâu biết đức của vua Thuấn lương nhân của Vua Nghiêu).

Sư nói: Năm thứ 6, niên hiệu Thái Hòa, Dương Văn Tông, Ngưu Tăng Nhụ làm tướng.

Vua hỏi: Lúc nào thì thiên hạ thái bình?

Tăng Nhụ đáp: Thái Bình không có phép tắc, nay Tứ Di không xâm chiếm, trăm họ không ly tán, tuy không trừng trị, cũng gọi là Tiểu Khang. Nếu bệ hạ cầu thái bình thì chẳng phải thần đã đánh kịp, thối mà liên lụy đến biểu thỉnh thôi. Sau ra làm Tiết Độ Sứ ở Hoài Nam. Vạn Tùng nói: Đã đặt ra sách mẫu cho nên gia phong của lão quê đánh phá sự ca ngợi, lễ nhạc văn chương đặc biệt là Thánh, giá gạo lô Lãng, có thể nằng gay gắt, đức Vua Thuấn lương nhân Vua Nghiêu, gió thấm tự hòa, thôn ca xả múa, được những điều đó sao? Trăng thanh gió mát, mỗi người yên với số phận của mình, lại lãnh hội được không? Sư bèn

trở về Tăng đường.

TẮC THỨ 6: BẠCH HẮC MÃ TỔ

Dạy đại chúng rằng: Lúc mở miệng không được, người không có lưỡi biết nói nhắc chân không chỗ đứng, người chân biết đi. Nếu bỏ thân trong hang này, chết ở Câu Cú, há có phần tự do.

Khi 4 ngọn núi bức bách nhau, làm sao thoát khỏi?

CÔNG AN: Tăng hỏi mã Đại Sư: Ly Tứ cú tuyệt bách phi xin Sư chỉ thẳng ý của Tổ Sư cho con.

Đại Sư đáp: Tôi nay mệt mỏi không thể trả lời cho ông, ông đến hỏi Trí Tạng đi! Tăng hỏi Trí Tạng, Tạng hỏi: Sao không hỏi Hòa Thượng? Tăng đáp: Hoà Thượng dạy đến hỏi Ngài.

Tạng đáp: Nay ta đau đầu không thể trả lời cho ông, ông đến hỏi Hải Huynh đi Tăng hỏi Hải Huynh, Hải nói: Ta đến ở đây, lại chưa lãnh hội được Tăng trở về kể lại cho Đại Sư.

Đại Sư nói: Tạng đầu bạc, Hải đầu xanh.

Sư nói: Lục Tổ bảo Nhượng Hòa Thượng rằng lời sấm của 27 vị Tổ ở Ấn Độ, dưới chân ông sinh một con ngựa con, dẫm chết người trong thiên hạ, căn bệnh trong tâm ông, không cần nói vội, sau ma Bạc đánh trâu, ngựa thần vào chuồng ngựa, hiệu là Mã Tổ. Lúc trâu đi hổ thấu, kéo lưới tới lỗ mũi, dưới chân có luận văn.

Trí Tạng Hải Huynh chính là Tây Đường Bách Trượng xem vị Tăng này đến, cũng là người học Phật pháp, đem tứ cú Bách phi, nên xem kỹ Tông chỉ Giáo ngoại biệt truyền.

Luận Nhiếp Đại Thừa nói: Có là thêm sự phỉ báng, không là giảm sự phỉ báng cũng có cũng không ngược lại chê bai nhau, chẳng có chẳng không hí luận phỉ báng, nếu ly tứ cú, bách phi tự đứt.

Hoàng Bá nói: Muốn lãnh hội được nhanh chóng. Tất cả đều không đúng.

Vạn Tùng nói: Vứt bỏ đầu mối lãnh hội tất cả đều đúng, phải nên xem chừng, không ly tứ cú, không tuyệt bách phi, ý của Tổ Sư Ấn Độ, không rõ chỗ nào?

Đại Sư Long Thọ nói: Bát nhã như lửa lớn 4 phía nhóm lại không thể vào lại nói Bát Nhã như mặt hồ mát mẻ bốn bề đều vào được, các nơi gọi đó mở miệng nói. Mã Tổ không vội chỉ nói: Nay ta mệt mỏi, không thể nói cho ông đến hỏi Trí Tạng đi: Quý trọng lông mày của mình, Xuyên qua lỗ mũi của Tăng kia, Tăng kia không thoát khỏi bị người khác dùng roi quất, chân thật đến hỏi Trí Tạng không bàn mà nên nói: Sao ông không hỏi Hòa Thượng? Vị Tăng này không mở mắt, nói

Hòa Thượng dạy đến hỏi Ngài.

Trí Tạng nói: Nay ta đau đầu, không thể nói cho ông được, ông đến hỏi Hải Huynh đi, có thể nói không có cha thì không sinh ra con cái Tăng hỏi Hải:

Hải nói: Tôi đến ở đây lại chưa lãnh hội, lại nói đầu trắng lại có đầu đen, Tăng này tuy không có khí phách cương trực. Lại có đầu đuôi, (231) lại nêu ra cho Mã Tổ nghe. Mã Tổ nói Đầu Tạng trắng, đầu Hải đen. Câu này nghi giết người trong thiên hạ.

Đông Lâm chiếu giáo Tụng rằng: (Bách phi tứ cú tuyệt không lời, đen trắng rõ ràng định chánh tà)

Vạn Tùng nói: Sáng 4 chiều 3, vọng sinh hỉ nộ. Vào một ngày nọ cả ba người cùng Nam Tuyên đùa ngắm trăng

Kế đến Tổ nói: Đúng lúc này là thế nào?

Bách Trượng đáp: Đúng là lúc tu hành Tạng nói đúng là lúc cúng dường, Nam Tuyên phát tay áo liền đi.

Tổ nói: Kinh nhập vào Tạng thiên trở về Hải, chỉ có Phổ Nguyệt, vượt qua muôn vật, ở đây lại phân biệt rõ ràng.

Vạn Tùng nói: Đầu Tạng trắng. Đầu Hải đen, vệt đầu xanh, nhận đầu đỏ, 10 bóng ngựa thần đứng ở Hải Nam, 5 màu sắc rực rỡ xuất hiện ở trời Bắc, mọi người chớ dă hồ Tinh, Thiên Đồng Tự có chơn tin tức. Tụng: (Do thuốc mà làm thành bệnh, hãy xem bậc thánh trước kia, lấy bệnh để làm thầy thuốc hẳn là người nào?) Đầu bạc đầu xanh chừ đều là con một nhà. Hữu cú vô cú đều là cơ cất đứt dòng ý thức, rành rành cất đứt ngôn ngữ mọi người, đáng cười thay lão Tỳ Da lão luyện.

Sư nói: Tứ cú là 4 câu chê bai, như lửa mạnh nhóm lại 4 mặt không thể vào được, tứ cú làm 4 cửa như 4 mặt hồ mát mẻ đều có thể vào. Vạn Tùng năm xưa là thư ký ở Đại Minh. Lúc bấy giờ Hòa Thượng Đàm Chá Hưởng đến Đại Minh, đêm hôm gõ cửa bảo thị giả, đốt hương kết duyên, Đàm Chá liền bỏ tướng kiến chấp.

Vạn Tùng cầu Sư chỉ dạy thế nào là câu sống? Thế nào là câu chết?

Chá đáp: Nếu thư ký lãnh hội được tứ cú, cũng chính là hoạt cú. Nếu không lãnh hội được hoạt cú, chính là tử cú. Lúc ấy tự nghĩ, thủ đoạn của lão tài giỏi rút cuộc riêng biệt, ngày nay thấy vị tăng hỏi: Ngoài ra Tứ cú bách phi ra chỉ nêu ra ý của Tổ, giống như 3 lão già, giống như kẻ săn. Nếu “ly tứ cú tuyệt bách phi” lãnh hội được thì tốt. Về sau Thiên Đồng, trong giấc mộng ca tụng Ngưỡng Sơn Bạch Chùy nói: Ly tứ cú tuyệt bách phi, bệnh của cha con Mã sư dứt hết.

Vạn Tùng nói: Là Tâm hạnh gì? Đầu bạc đầu đen đều là con trong nhà của Chu Dịch mộng quái 18 đưa con làm nên nhà cửa, có thể gánh vác gia nghiệp. Hữu cú vô cú cắt đứt đường ý thức.

Vạn Tụng nói: Chỉ có sống ở nước trong, lại không có sống ngập trời rành rành cắt đứt ngôn ngữ mọi người, đáng cười thay lão Tỳ Da lão luyện. Phạm ngữ Tỳ Da Ly, Hán dịch Quảng Nghiêm, là tên Thành của Duy ma ở. Văn Thù hỏi về Pháp môn bất nhị. Duy Ma im lặng Vị Tăng này hỏi cha con Mã Sư, lòng vòng khắp nơi. Hãy nói: chỗ nào là đáng cười không tránh được sự xúc chạm, ngày nay hơn trước kia.

TẮC THỨ 7: DƯỢC SƠN THĂNG TÒA.

Dạy đại chúng rằng: Mắt tai mũi lưỡi, đều có một khả năng lông mày ở trên Sĩ, nông, công thương đều quy về một nhiệm vụ, người ngu thương nhân rồi, bốn phận tông sư làm sao thi hành.

CÔNG AN: Dược Sơn lâu rồi không thăng tòa viện chủ bạch rằng: Đại chúng từ lâu muốn được Hòa Thượng chỉ dạy, thỉnh Hòa Thượng thuyết pháp cho mọi người Dược Sơn bảo đánh chuông chúng vừa nhóm họp Dược Sơn Thăng tòa im lặng hồi lâu, lại xuống tòa trở về phương trượng, Viện chủ theo sau hỏi: Hòa Thượng mới hứa thuyết pháp cho mọi người, tại sao không nói một lời. Dược Sơn nói: Kinh đã có kinh sư, luận đã có luận sư, sao lại trách lão Tăng?

Sư nói: Đói thì ăn, khát thì uống, cho nên Tam gia ngủ thỉnh, Bồ Tát thượng đường, nửa bài kệ toàn thân.

Dược Sơn thăng tòa, há sợ giáo pháp sao?

Thiền sư Hoàng Long Nam nói: Bởi người đời này, khinh dễ Phật pháp, rất nhiều muốn như Hiền phu luôn luôn khô cạn khiến cho khô cạn sau đó tưới lên mới được tốt tươi.

Dược Sơn lâu rồi không thăng tòa, lại không như vậy.

Giáo phạm nói: Một am cất chứa lưỡi sấm rền, theo lời dạy vạn tượng tự phân. Vĩnh gia nói: Lúc im lặng thì nói, nói thì im lặng, đại thì mở cửa không tắc nghẽn, tất cả đều là viện chủ si lầm.

Bạch nói: Đại chúng muốn thỉnh Ngài chỉ dạy, thỉnh Hòa Thượng thuyết pháp cho đại chúng trong đạo nhân nghĩa. Chủ khách chưa cho là phân ngoại. Dược Sơn bảo đánh chuông, chí thấy tín hiệu lời đình, chúng mới vân tập, há biết so Đẩu đốt văn chương. Dược Sơn thăng tòa im lặng hồi lâu, rồi xuống tòa trở về phương trượng, một phen thần thông, không giống nho nhỏ. Viện chủ theo sau hỏi rằng:

Hòa Thượng hứa đến thuyết pháp cho mọi người, sao không nói

lời nào?

Thúy Nham Chi nói: Dực Sơn xuống tòa. Viện chủ lúc đầu sợ không thể thuyết pháp cho mọi người, có thể nói nhằm lẫn ba quân.

Vạn Tùng nói: Chính vì tướng không mạnh. Dực Sơn nói: Kinh có kinh Sư, luận có luận sư, sao lại trách lão tăng?

Lang Da Giác nói: Dực Sơn xuống tòa, không ngại nghi ngờ. Viện chủ đẩy ra mất đi con mắt trí tuệ chân thật.

Vạn Tùng nói: Lại đây đủ thì có thể bao nhiêu mà không đổi được 2 con mắt.

Tuyết Bảo nói: Đáng tiếc ông lão Dực Sơn nhận chịu vô cớ, hết thầy đại địa giúp người không nổi

Vạn Tùng nói: Hòa Thượng cũng phải ra tay

Vô Dư tụng rằng (Trượng thất chưa lia đã nhận chịu, buồn rầu trở về thay đổi còn thân thương, kinh sư luận sư vẫn bảo nhau, nghi rõ ràng thì tự chiêu cảm.

Vạn Tùng nói: Tạo tự dễ kham, công án chưa tròn, để giải thích cho Thiên Đồng, làm sao phân biệt được? Tụng rằng:

Vòi vĩnh được tiền bé nín khe

Ngựa hay rong ruổi bóng roi tre

Trời quang dưới trăng hạc làm tổ

Sương lạnh thấy xương chẳng ngủ nghề

Sư nói: Kinh Niết Bàn nói: “Lúc đứa bé khóc, mẹ đem lá vàng, bảo cho con vàng này, đứa con hết khóc. Bài tụng này là nói muốn được chỉ dạy sao ngài không nói lời? Ngoại đạo liền lễ Phật nói:

Thế Tôn rủ lòng thương xót, khai mở sự mê muội của con, làm cho con vào đạo. Ngoại đạo đi rồi A Nan hỏi Phật: Ngoại đạo thấy đạo lý gì mà nói được vào. Phật nói: Như ngựa hay thấy bóng roi liền chạy Dực Sơn và Thế Tôn, đưa cây roi tre giống nhau. Viện chủ dạy chúng Tăng lễ tán có phần, lại trách không nói lời, có thể nói nạp tăng Đông Độ không bằng ngoại đạo Ấn Độ.

Thiên Đồng tụng như thế? Vạn Tùng nói như thế là hết khóc bởi là vàng, chỉ vì các người ở trong mộng chưa tỉnh, người tỉnh ngủ gọi tiếng liền tỉnh, người ngủ nhiều hay lay mới giật mình lại có phen đánh đập, lục soát giống như tự lừa bịp so với Dực Sơn, trời tạnh hạc làm tổ, sương xuống không ngủ nghề được sương, bần có sự ngăn cách, tuy như vậy, ăn nói rất nhiều.

TẮC THỨ 8: BÁCH TRƯỢNG DẢ HỒ

Dạy đại chúng rằng: Nhớ rõ chữ đầu tiên, ở trong lòng thì rơi vào địa ngục như tên bắn, một chút: “Dã hồ tinh” đăm đãi con chồn, nuốt vào 30 năm nữa không ra, không phải lĩnh nghiêm của Tây Thiên, chỉ bị nghiệp chó dại, đã có người phạm tội chẳng?

CÔNG AN: Bách trượng thượng đường, thường có một lão nhân đến nghe pháp rồi theo chúng tản đi, (232) vào một ngày nọ không đi. Bách Trượng mới hỏi người đứng đó là ai?

Lão nhân nói: Vào thời Quá khứ Ca-diếp Phật, tôi từng trụ núi này. Có học nhân hỏi tôi: Bậc đại tu hành còn rơi vào nhân quả chẳng? Tôi trả lời không rơi vào nhân quả, đọa làm thân chồn 500 đời.

Nay thỉnh Hòa Thượng đáp thay cho một chuyển ngữ

Bách trượng nói: Chẳng rõ nhân quả, ông già ngay nơi lời nói này liền đại ngộ

Sư nói: Thiền sư Bách Trượng Sơn Đại Trí ở Hồng Châu mỗi một lần thăng đường, thường có 1 lão già, khi nghe pháp Phật Ca-diếp đã từng trụ trì núi này, đáp sai 1 chuyển ngữ cho người học, đến nay đọa làm thân con chồn, bởi mình dựa tường dính vách, đẩy người rơi xuống hầm rớt xuống vực sâu, thấy đại trí dùng thủ đoạn nhỏ đỉnh tháo chốt, liền bỏ theo họ, thỉnh Đại Trí cho một lời chuyển ngữ. Đại Trí thì vô úy biện, từ từ nói: Không rõ nhân quả, ông già ở nơi lời nói liền tỉnh ngộ. Căn cứ vào sự thật mà luận bàn, không rơi vào nhân quả là bác bỏ không đoạn kiến, không rõ nhân quả, là tùy dòng nước mà được sự vi diệu, người có hiểu chút giáo lý, vừa nêu ra liền hiểu, muốn cởi áo lông giống như khoác áo vẩy. Không thấy Đạo Viên Thiền sư, ở trong hội Nam Thiền sư, nghe vị Tăng nêu lời này. Một vị Tăng nói: chỉ cấp không lầm nhân quả, cũng chưa thoát khỏi thân con chồn.

Vị Tăng thứ nghe liền nói: không rơi vào nhân quả, mà sao đọa làm thân con chồn? Sư sợ hãi nói trở đi.

Cấp Thượng Hoàng Kiệt Tích Thúy am đầu, vượt qua khe bồng tỉnh ngộ, gặp Nam Công kể lại chuyện đó, chưa chết rơi nước mắt lăn xuống gò má.

Nam Công bảo thị giả ngủ nơi cái chổng, bồng đứng dậy làm bài kệ không rơi không lầm; tăng tục vốn không kiêng, bậc trượng phu khí chí như vua, sao nhận mền chần chiếu lọng, một cây gậy tha hồ tung hoành, con chồn nhảy vào đội lông vàng. Nam Công cười to, xem như thế nhân lúc thấy đạo. Xin Hòa Thượng đáp thay cho một chuyển ngữ, chỉ thích nói không rơi vào nhân quả, không được khiến cho tâm ban đầu rơi vào hầm kiến giải. Bách Trượng đến tối mới thượng đường

nêu ra nhân duyên trước Hoàng Bá liền hỏi: Người xưa trả lời sai một chuyển ngữ, năm trăm kiếp đọa vào thân chồn, chuyển không đúng hợp làm gì?

Trượng đáp: Trước mắt nói cho ông Bá đến trước mặt đánh Trượng tát. Trượng vỗ đáp cười rồi nói: Nói có hồ thì đở, lại có đở thì có hồ.

Ngưỡng Sơn nói: Bách Trượng được đại cơ, Hoàng Bá được đại dụng, gọi là được không hưởng uống. Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn. Hoàng Bá thường dùng diệu cơ này, hay là được sinh cõi trời hay cõi người.

Sơn nói: Cũng là thọ nhận ân sủng, cũng là tự tánh tông thông.

Quy Sơn nói: Đúng thế! Đúng thế! Xem cha con Bách Trượng kia, du hành không sợ, như sứ tử vương, há hưởng về hang con chồn làm công việc. Xương đuôi của Vạn Tùng đã lộ ra, lại làm nanh vuốt đối Thiên Đồng Tụng rằng:

*Một thước nước, một trượng sóng!
Năm trăm năm kiếp trước chẳng hề gì?
Chẳng “lạc” chẳng “mờ” thương lượng đi.
Xưa rút vừa bộng cát dềng ha ha ha hiểu vậy chẳng?
Nếu mà ông liên miên lỗi lạc
Nào ngại ta ha hả cười hoài.
Thần ca Thánh múa thành ra khúc
Khoảng ấy vỗ tay hát lý la.*

Sư nói: Lập phần nhân quả tu chứng, “một thước nước, một trượng sóng.

Năm trăm năm kiếp trước chẳng hề gì?” Am Tích Thúy có hai vị Tăng đầu có tài biện luận kiếm điểm trong tương lai, chưa thoát khỏi gỗ vào hang rối ren. Câu này của Thiên Đồng có chữ chưa ổn, sao không nói nương vào trước gỗ vào hang con chồn.

“Ha ha ha”, bài tụng này nói chỗ giác ngộ của Bách Trượng, để lộ ra cái khát vọng lãnh hội của mình sao? Chỉ hỏi Thiên Đồng lãnh hội được chưa? Nếu may mắn có một cõi âm, không vì người khác lao nhọc sao? Bô lô ba la, Nhi nói không chân thật.

Lại Pháp Hoa Thích Thiêm nói: Phần nhiều tướng học hành, tiếng tập ngữ oa oa.

Kinh Niết Bàn nói: Có lệnh hành, anh Nhi hạnh? Có bản nói: Bà bà! hòa hòa.

Thiền sư Thiện Đạo ở Thạch Thất nói: Trong 16 hạnh của Kinh Niết Bàn, anh Nhi hạnh là hơn hết, lúc bô lô ba la, dù người học đạo kia phân biệt duyên lấy tâm tả, nêu thôn cả xả múa, đều là một ý.

Hãy nói: Thế nào là điệu hát? Vạn lại cố ý nghe mà không được, Hồ Nham không có lỗi lại nghe được.

TẮC THỨ 9: NAM TUYỀN CHÉM MÈO.

Dạy đại chúng rằng: Đạp qua biển xanh,

Bụi bay khắp nơi. Hết vang mây trắng. Hư không tan rã. Chấp hành nghiêm chỉnh. Giống như bán đê. Đạp dụng đều rõ ràng, Thi thiết để làm gì?

CÔNG AN: Nam Tuyền vào một ngày nọ, thấy đường tranh cãi con mèo (Nam Tuyền thấy liền cầm lên nói: Nói được thì không chém chúng không trả lời Tuyền chặt con mèo làm 2 khúc. Tuyền lại nêu ra câu trước hỏi Triệu Châu, Châu liền cỡi giày ra, đội ở trên đầu.

Nam Tuyền nói: Nếu có ông, thì cứu được con mèo.

Sư nói: Thiên sư Thiên Thông Tú ở Pháp Vân, thấy 2 vị Tăng đang đứng nói, liền xuống đất động gậy động một cái nói: Mượn hình ảnh nghiệp đạo, hướng gì thủ chúng đo lường đường, tranh cãi về con mèo.

Nam Tuyền cũng không khuyến khích cho hiểu rõ, cũng không trừng phạt bản sắc đạo nhân.

Vì bốn phạm sự, vì người liền đề khởi con mèo nói: Nói được thì không chém, trong lúc như thế, hết thấy hữu tình vô tình trong 10 phương, cùng đến cầu xin vận mệnh trong tay Nam Tuyền, lúc đó có người đi ra xoè 2 tay, nếu không như vậy sẽ bị đánh vào hông ngực nói: Lại lao nhọc thân dụng của Hòa Thượng, dẫu Nam Tuyền lập riêng chánh lệnh, dám chắc cứu được con mèo, hang chuột chết này, đã không có chút xíu hơi thở.

Nam Tuyền đã có mà không rút, theo lệnh mà đi.

Bậc Cao Tăng Liêu Kiều Thượng Nhân Khải làm cảnh tâm lục, trách móc Nam Tuyền là kẻ tạo nghiệp sát sinh. Thủ Tạo Văn là Vô Tận Đẳng biện luận sai lầm.

Cứu nói: Bản xưa lấy tay làm cái thế phá hư không, há phải dứt khoát ngay, ngay, máu tươi ướt đầm.

Hai điều này phê bình người xưa, Văn Công tội nặng, Khả công tội nhẹ, Nam Tuyền vẫn như xưa, ở trong bầy trâu, lác đầu vẩy đuôi, không thấy Thiên sư Phật Nhật uống trà cùng đại chúng thấy con mèo đến, ném con chim bồ câu trong tay áo ra cho nó, mèo liền tha đi.

Phật Nhật nói: Tài giải sao không thể làm giả làm hư dụng. Nam Tuyền tự nghĩ, uyên thâm qua ít người hiểu được, nêu lời ấy hỏi Triệu

Châu. Châu liền cởi giày đội ở trên đầu, quả nhiên vừa đi vừa hát, nhịp điệu hài hòa.

Nam Tuyền nói: Nếu có ông thì cứu được con mèo, chút chỗ tác dụng này tuy khó lãnh hội nhưng lại dễ thấy, chỉ cần ông dơ muống đưa dũa thì thấy phá, thì thấy giết con mèo, đội giày lại việc giống nhau, nếu không thì thấy Thiên Đồng làm việc kỹ lưỡng khác sao?

Tụng rằng: hai nhà mây nước lấm phiền hà. Vương lão sư tăng nghiệm chánh tà, dao bén chặt lia đều mất dấu.

Thiên cổ bảo người mền tác giả. “ Đạo này chưa mất, tri âm khá khen! Đèo núi thấu biển hề chỉ tôn Đại Vũ.

Đội đá vá trời hề (233) riêng hiền Nữ Oa.

Triệu Châu riêng có chỗ sanh nhai

Đến trong chỗ khác toàn soi tỏ

Dép rom đầu đội có chi sai

Chỉ có vàng ròng chẳng lẫn sa (cát).

Sư nói: Hai đường mây nước đôi chiều, đến nay chưa từng định liên can. Nếu không phải Thiên Đồng biết Nam Tuyền thử nghiệm tìm ra đầu mối, thường thường tà chánh không phân biệt, khi tà chánh rõ ràng thì làm sao phán đoán? Kiến bén chặt đứt chôn chung 1 hầm, chẳng những đánh dẹp tạm thời chưa rõ công án, cũng cho rằng cả thế giới mát mẻ ở phía dưới ngọn gió của thời xưa, khi ấy Nam Tuyền là thầy thắng, trò mạnh, thấy đại chúng không nói, liền nêu lên cho Triệu Châu, biểu hiện rõ trong chúng có người. Triệu Châu cởi giày đội trên đầu đi ra, qua nhiên lời này chưa mất, tri ân đáng ưa.

Khổng Tử nói: Trời sẽ chưa làm mất văn, xem thầy trò họ cùng nhau nói ca hát, mà không cho dẫn dụ, Thụy hiệu là Pháp. Nguồn gốc lưu thông của Nam Tuyền gọi là Vũ, lại tu tập thiền định thành công gọi là Vũ, Thượng Thư Vũ Công, Đạo Hà Tích Thạch đến ở Long Môn, Hoài Nam Tử và họ Công binh mạnh mẽ hung bạo thì tranh giành công lao với Vua Nghiêu, kiệt sức không bắt được Chu Sơn mà chết, trụ trời bị bẽ gãy.

Nữ Oa mài đá màu giúp trời, Liệt Tử. Âm dương mất độ danh thiếu, tinh chuyên mài dũa. Ngũ thường gọi là cầm lộng mây che Động Sơn thì Thái Thủ Tòa, quả nhiên nói: Động Sơn tuy có cái chùy đập phá hư không những không có kim chỉ khâu vá. Nam Tuyền như Đại Vũ xem núi thấu biển, hiển bày thần dụng. Triệu Châu như Nữ Oa mài đá giúp trời, thoại đầu được đầy đủ Vạn Tùng nói: 18 Thượng Giải của Triệu Châu tan nhà nát cửa, không biết có bao nhiêu sinh nhai, đội giày

trên đầu khá hơn chút ít.

Than ôi! Không có chỗ để thực hiện ý tưởng này. Bảo Phước Triển nói: tuy như vậy chính là giày cỏ rách, Nam Tuyên nói: Nếu ông còn sẽ cứu được con mèo.

Thúy Nham Chi nói: Đại tiểu Triệu Châu chỉ có thể tự cứu phóng qua việc hưởng thưởng.

Thiên Đồng nói: Là trong cái lạ lại xem rõ ràng, chỉ có vàng thật không có cát lẫn lộn, chỉ có thể thuận gió đẩy thuyền, không biết ngược gió cắm lái, mà nay một đội này của ông đến đây, mèo lại không có, mèo lại không liền lấy gậy đuổi ra.

TẮC THỨ 10: BÁ TỬ ĐÀI SƠN

Dạy đại chúng rằng:

*Có nắm thì có buông
Cây gậy tùy thân
Hay giết hay tha
Quyền hành trong tay
Ngoài quỷ thần lao
Đều chỉ tay hô*

Sơn Hà đại địa đều thành đồ chơi. Hãy nói: Đó là cảnh giới?

CÔNG AN: Trên đường đến Đài Sơn có bà già. Có vị Tăng hỏi: Đường đến Đài Sơn đi về hướng nào?

Bà già nói: Lên ngựa đi thẳng

Vị Tăng liền đi

Bà già nói: Hay nhỉ ông Sư này đi như thế. Tăng nêu ra cho Triệu Châu.

Triệu Châu nói: Đợi đấy. Cùng xem xét qua, Châu cũng hỏi như trước đến ngày thượng nói: Ta cho ông tra xét đánh bà già.

Sư nói: Đường đến Đài Sơn có 1 bà già, thói quen tuy không ra chùa vào chùa, tham cứu nhiều về Ngài Văn Thù trước ba sau ba phàm thấy vị Tăng hỏi đường đến Đài Sơn đi về hướng nào? Thì lập tức chỉ con đường lớn ở Trường An.

Cứ đi thẳng, vị Tăng kia không nghi ngờ liền đi.

Bà già nói: Hãy nghĩ lão Tăng này đi như thế. Là cái dùi ở trong tay bà già này. Từ trước đến nay dối lằm bao nhiêu kẻ hiền lương vị Tăng này đã không làm sao được y bèn nêu lên cho Triệu Châu.

Triệu Châu nói: Đợi đấy, cùng xem xét thử. Nghi ngờ giết người trong thiên hạ, lão già này tâm không trụ, tính cái gì, chắc chắn phải

định giáo nghĩa Thiên Tông, Triệu Châu dựa vào trước để hỏi như thế. Còn bà già dựa vào trước trả lời như thế đã biết trước mà nói bị đánh cho 2 gậy. Đoạn trước điểm vị Tăng này giúp đỡ bà già, đoạn sau điểm bà già giúp đỡ Triệu Châu.

Chỉ có Huyền Giác nói: Trước vị Tăng hỏi đáp như thế, sau Triệu Châu đến hỏi đáp như thế

Hãy nói: Chỗ nào là chỗ để khám phá?

Vạn Tùng nói: Khám phá rồi

Lại nói: Không những bị Triệu Châu khám phá, mà cũng bị vị Tăng này khám phá

Vạn Tùng nói: không những lụy đến Huyền Giác mà cũng liên lụy đến Vạn Tùng.

Lang Da nói: Đại Tiểu Triệu Châu đi trong tay bà già này sẽ tan thân mất mạng

Tuy như thế, nhiều người hiểu sai lầm. Vạn Tùng nói: Rất ky, suy bụng ta ra bụng người

Quy Sơn sáng suốt nói: Nạp Tăng trong Thiên hạ chỉ biết hỏi đường bà già, lại không biết chân lún bùn, nếu không có lão già Triệu Châu, tranh cãi hiểu hiện được công lao chiến đấu khó nhọc tuy phải nhờ Thiên Đông ca dương mới được, Tụng rằng: (Tuổi lớn kinh nghiệm không truyền sai. Triệu Châu Cổ Phật nói Nam Tuyền. Rùa già mất mạng do tranh tượng. Ngựa hiền theo gió lụy dây cương, khám được Thiên của lão già thuyết phục người trước không cần đến tiền).

Sư nói: Quỷ mị cho là yêu thông thành tịnh, Chú được cho là y thông thành tịnh, Thiên long cho là báo thông thành tịnh, Hiền Thánh cho là thần thông thành tịnh, Phật Tổ cho là đạo thông thành tịnh. Nam Tuyền Triệu Châu và Phật Tổ là bậc thượng nhân, đâu kham nổi tuổi già, cho nên nói: Tuổi già thành tịnh. Triệu Châu Cổ Phật nói Nam Tuyền

Mã Tổ nói: Kinh nhập Tạng, Thiên về Hải, chỉ có Nam Tuyền vượt qua muôn vật, Triệu Châu lấy Trường Sa làm bạn, lấy Nam Tuyền làm thầy cho nên xem xét kỹ, chẳng được mất hơn thua đáng phẩm cách, thiên hạ gọi đó là cửa ải của Triệu Châu. Cũng không ngại khó vượt qua.

Tuy Trọng Ni có nói: Rùa thần hay ứng mộng với Vua Nguyên, mà không thể thoát khỏi lưới của ta, 72 khoan của Trí Năng mà không tiếc kể sách, mà không thể tránh được tai họa mổ bụng, như thế thì trí có chỗ khốn cùng thần thông có chỗ không bì kịp.

Trang Tử nói: Tông Nguyên quân nằm mộng thấy có người xuất gia nói: Ta từ vực sâu của con đường khổ đầu, ta bị Thanh Giang bắt đến chỗ Hà Bá.

Tôi được thức ăn của người đánh cá, xem kỹ nó là con rùa vàng, người đánh cá quả thực có thức ăn, giăng lưới bắt được con rùa trắng, nó dài 5 thước, vua muốn cứu sống nó, xem bói nói: Rùa chết cho là điềm lành, mới mổ rùa ra, 72 cái khoan mà không tiếc kể sách, chính là việc đó vậy.

Lạc nói: Muốn biết kẻ thượng lưu, không được đem ngôn giáo của Phật Tổ dán ở trên trán, như rùa mạng mưu kế là điềm báo mất mạng, chim phượng sa lưới vàng hưởng về trời cao, thì còn mong muốn gì nữa? 8 con ngựa quý của Chu Mục Vương, cỡi mây mà đi nhanh hơn cả chim bay, cho nên ngựa hiền theo gió. Bài tụng này nói Bà Già hay khám phá lão Tăng, mà không thoát khỏi sự khám phá của Triệu Châu, Triệu Châu có thể khám phá không tránh khỏi sự kiểm điểm của Lang Da. Thiều Tông gọi đó là pháp vàng phân, không hiểu như vàng, khám phá như phân. Cho nên nói: Muốn nói người trước không cần đến tiền, chỉ cần ông xa lìa tình lượng được mất thắng bại, tự nhiên như bà già này, thì thấy Triệu Châu như đến cửa của Vạn Tùng, không được đội tấm ván trên đầu.

TẮC THỨ 11: HAI CĂN BỆNH CỦA VÂN MÔN

Dạy đại chúng rằng:

Người không có thân bệnh tật

Người không có tay lấy thuốc

Không người có miệng uống ăn

Không người có nhận an lạc

Hãy nói: Người bệnh nặng làm sao chữa trị?

CÔNG ÁN: Đại Sư Vân Môn nói: Ánh sáng không thấu suốt có hai căn bệnh, (234) tất cả chỗ không rõ ràng, vật trước mắt là một, thấu suốt được tất cả pháp không, giống như có vật gì dấu dưới đất, cũng chính là ánh sáng không thấu suốt.

Lại nữa, pháp thân cũng có 2 căn bệnh, đắc được pháp thân là chấp pháp không quên, đã thấy tồn tại, và rơi vào bên pháp thân là một, mặt dấu thấu hiểu được những bỏ qua thì không thể, trong tương lai sẽ kiểm điểm tử tế, có hơi thở đó, cũng là bệnh.

Sư nói Hòa Thượng: Triệu Châu Càn phong nối pháp với Động Sơn, Ngô Bản.

Vân Môn tham cứu khắc đã gặp Sư và Tào Sơn, Sơn tắc công án này có nguồn gốc trước tiên

Cần phong bảo chúng rằng: Pháp thân có 3 thứ bệnh, 2 thứ ánh sáng, mà mỗi mỗi đều thông suốt được, lại nên biết chỗ thiện pháp chí cực vi diệu, Vân Môn ra giữa chúng nói: Chỉ như trong am, vì sao không biết việc ngoài am Phong cười ha hỏi Môn nói: Giống như chỗ nghỉ của học nhân. Tâm hạnh của ông là thế nào?

Vân Môn nói: Cũng cần Hòa Thượng giúp đỡ cho. Phong nói: Ất phải làm như thế mới được ngồi yên.

Vân Môn nói: kia kìa

Cần Phong nói: Pháp thân có ba thứ bệnh.

Vân Môn nói: Pháp thân có hai thứ bệnh

Khi Vạn Tùng hành cước, khắp nơi luận bàn nói: Đi chưa đến đã đến ở, thông dong tự tại, là ba thứ bệnh

Nay nói hai thứ: Ít chưa đến lại đi làm, hai thứ bệnh sau hiển nhiên đại đồng.

Hòa Thượng Phật Nhân nói: Cưỡi lừa là một, cưỡi lừa không chịu xuống cũng là bệnh, chính là hai thứ bệnh trước thiếu một thứ bệnh sau. Sư gia tạm thời mang bệnh trên mình, đều tùy phương tiện, hai thứ ánh sáng đó và ánh sáng không thấu suốt có hai thứ bệnh không phân biệt. Lại tất cả nơi không rõ ràng, các vật trước mắt là một.

Động Sơn nói: Rõ ràng thấy mặt không biết chơn, đầu thể mê mờ. Quên đầu trở lại nhận bóng, nếu dùng định thấy trời đất, không sót một chút nào cả, mới được chút phần tương ứng.

Lại nói: Thông suốt được tất cả pháp không, giống như có một vật ở dưới đất, cũng chính là ánh sáng không thông suốt.

Quy Sơn đã nói: Không có một pháp nào đúng với tình, cái thấy còn ở nơi cảnh.

Kinh Lăng Nghiêm nói: Dẫu diệt tất cả thấy, nghe, biết giữ gìn. Sự thanh vắng bên trong, như còn là việc pháp trần phân biệt bóng.

Nam Viện Ngung nói: Lúc bấy giờ ta giống người đi trong bóng đèn, cho nên nói: Cũng là ánh sáng không thông suốt. Suốt lên tông phong tĩnh lặng chìm nước chết, nay lại quấy động lên, đó là 2 thứ bệnh nhưng ông ra không được đáp ứng, vào không ở nơi hư không, ngoài không hay nhảy, trong không trụ ở định, tự nhiên là 3 bệnh. Hai ánh sáng thông suốt cùng một lúc, về sau thông suốt hay không thông suốt bỏ qua một bên, tương lai sẽ kiểm điểm kỹ, có hơi thở gì cũng là bệnh, làm sao được an vui rồi, lại thỉnh Thiên Đồng Cẩn hầu.

Tụng rằng: Sum la Vạn tượng đều cao ngất, thấu suốt khắp nơi không ngại nhần tình, quét sạch môn đình an có sức, ấn dấu trong người thành sự tình, thuyền ngang qua sông trùm trời Thu, mái chèo vào hoa lau chiếu so tuyết, lão ngủ râu gấm để ở chợ, chiếc lá bay phát phổi theo làn sóng.

Sư nêu: Kinh Pháp Cú ghi: Sum la và vạn tượng đã ổn định pháp, một tức là vạn, vạn tức là một, chính là vật này, không phải vật khác, mặc cho cao ngất, ruộng hoang mà cỏ không mọc, đất sạch lại người mê. Mặc dầu thấu hiểu tất cả chính là chỗ ngăn ngại con mắt.

Kinh Viên Giác nói: Đối với các vọng tâm cũng không dứt

Động Sơn nói: Mạ linh cỏ thần, cha quê buồn rầu cày cấy: Sao phải quét sạch môn đình kia? Tất cả pháp của hư không

Vân Môn nói: Khắp nơi nơi không rõ ràng, tất cả vật trước mắt là một, không phải dạy ông bỏ cảnh huyện cảnh, diệt tâm huyện, tìm riêng nơi thông suốt.

Tam tổ nói: Sáu trần không ghét, thì trở lại đồng với chánh giác, và kinh Viên Giác biết huyện lập tức xa lìa, không làm phương tiện, lìa huyện tức là giác, cũng không tiệm thứ dần, liền thấy tác, chỉ, nhận, diệt như hộ pháp và người đất đều trái nhau.

Lại nói: Dấu kín trong bụng người lần lần thành sự tình, bài tụng giống như tất cả vật chôn vùi dưới đất, chính là viên giác còn ngã biết ngã, thâm kế mạng Như Lai, bệnh của 4 tướng vi tế, cho nên phổ giác nói: Xin nguyện Thế Tôn rủ lòng thương xót nhanh chóng nói về bệnh thiền, thuyền ngang qua sông trùm trời Thu. Bài tụng này là đặc được pháp thân, buộc thuyền ở nơi nguồn nước trong.

Sơ Sơn lấy pháp thân làm cây khô, đây chính là cọc buộc lừa, chờ đợi mãi rồi quay thuyền lại, chưa thoát khỏi mái chèo, vào nơi hoa lau chiếu tuyết sáng, đến đấy thì ánh sáng chiếu vào mắt làm cho mọi người mê, rõ ràng xoay thân trở lại rơi vào địa vị. Bài tụng này du thông suốt được, phóng qua thì không thể. Đến đây Vân Môn nói hết, Thiên Đồng tụng thông suốt. Sau đó cần thấy yếu chỉ của Vân Môn, mắt của Thiên Đồng, ở đây lại là nơi mưu kế lợi hại.

Yếu chỉ của Vân Môn là thế nào? Không thấy nói: Kiểm điểm kỹ xem có hơi thở như thế cũng là bệnh. Vân Môn chỉ bệnh đó mà không bày cách điều trị.

Con mắt của Thiên Đồng là thế nào? Thuật lại phương pháp điều trị của Vân Môn.

Vân Môn nói: Tâm của Lão Ngư Xuyên Linh để ở chợ, chiếc lá

bay phát phơ theo làn sóng.

Đại ý của Vân Môn, thông tay vào chợ không tránh phong ba, có thể nói bệnh của mình đã tiêu trừ, lại thương xót cái tật của người khác, trong sạch gọi là tâm có biết chăng?

Người bệnh tật phần nhiều rành thuốc men, được kiểm hiệu mới giám truyền.

TẮC THỨ 12: ĐỊA TẠNG CÀY CẤY

Dạy đại chúng rằng:

Bậc tài cán sống bằng nghề cầm bút

Bậc khéo biện tài sống nhờ ăn nói

Nạp tắng ta, lười biếng xem trâu trắng sờ sờ

Không nhìn cỏ hay không có rễ, làm sao sống qua ngày?

CÔNG ÁN: Địa Tạng hỏi Tu Sơn Chủ: Từ đâu đến?

Tu đáp: Từ phương Nam đến

Địa Tạng hỏi: Phật pháp ở phương Nam đạo này thế nào?

Tu đáp: Bàn luận bao la

Địa Tạng hỏi: Làm sao như tôi ở đây cày ruộng mới được cơm ăn?

Tu đáp: Làm sao được 3 cõi?

Địa Tạng hỏi: Ông gọi 3 cõi là gì?

Sư nói: Thiên sư Quế Sâm tại Viện La Hán ở Chương Châu, Chương Châu Ngưu Vương Công, ở núi Tây Thạch Thành Môn, xây dựng viện Địa Tạng, mời Sư trụ trì. Sau dời về La Hán ở Chương Châu, cho nên Sư có tên là Địa Tạng. Tu Sơn Chủ, Pháp Nhãn, Ngộ Không đến Sơn Chủ kết bạn ở Hồ Ngoại cùng nhau đến Chương Châu bị trở ngại mưa gió, nước lớn cản trở, ở lại Viện Địa Tạng tại phía tây Thành, vây quanh là lửa thấy Địa Tạng, nếu không có người Tạng muốn kiểm nghiệm lại mình cũng gần lửa.

Mới nói: Có chút việc phiền đến ông hỏi được không?

Tu đáp: Có việc gì cứ hỏi

Địa Tạng hỏi: Sơn, hà, đại địa và các Thượng Tào là giống hay khác nhau?

Tu đáp: Là khác

Địa Tạng đưa 2 ngón tay. Tu nhanh chóng hỏi: Là giống hay là khác?

Địa Tạng cũng đưa 2 ngón tay lên

Pháp Nhãn nói: Viện chủ đưa 2 ngón tay lên ý ông thế nào?

Tu nói: Nổi loạn

Nhân nói: không được dùng tâm thô tháo mà khinh người khác

Tu nói: Miệng chuốt há có ngà voi, hôm sau từ biệt, đến chỗ ngủ trước

Nhân nói: Chủ sư huynh đi trước. Tôi theo Địa Tạng hoặc nơi ưu điểm, nếu không thì đến tìm ông Nhân vấn đã lâu: Tu đợi 3 người kia cùng nhau đến Địa Tạng, liền hỏi: Gần đây Phật pháp ở Phương Nam thế nào? Bấy giờ thì rất tốt, Sư nói cuộc sống thường ngày cho mọi người

Lại nói: Luận bàn sôi nổi (235) tự lãnh xuất đầu cũng không biết

Địa Tạng hỏi: Làm sao như tôi ở đây cày được, mới được cơm ăn, bấy giờ thì tốt, nói như thế thì chẳng những chỉ có Phương Nam, làm sao được 3 cõi? Làm liên lụy đến Thiên khách Phương Nam. Tập khí của thế tục không trừ, vì Tạng có lòng từ bi, có chuyện của trẻ sơ sinh, nói ông gọi 3 cõi là thế nào? Không bằng chỉ nói việc bện cày cấy của Lão Tăng, để tránh khỏi tình trạng lãnh hội của Thiên Đồng, Tụng rằng: (Đẹp hết tông thuyết thì không chịu khát phục đây, lưu truyền bằng tai miệng thì chi ly. Cày ruộng thường được có cơm ăn, không phải người tham cứu nhiều không biết, tham nhiều biết rõ không chỗ cầu. Tử phòng rút cuộc không giàu sang phong hầu. Quên cơ phong trở về đôn chim cá. Rửa chân khói sông thu khô).

Sư nói: Thanh Lương nói: Tông Thông tu hành

Thuyết Thông Tông chỉ bày chưa ngộ

Vốn kính trọng Kinh Lăng Nghiêm Phật bảo Đại Tuệ: Có 2 loại thông:

Tông thông là: Nhờ mình đắc tướng thắng tiến, xa lìa ngôn thuyết văn tự, vọng tưởng đến cõi vô lậu, nhờ con đường tự giác cho nên ánh sáng rực rỡ, đó gọi là tướng Tông Thông. Thế nào là thuyết thông tướng? Nghĩa là nói 9 bộ nhưng vô số giáo pháp, là các tướng dị, bất dị, hữu vô, cho là phương tiện khéo léo, như đang thuyết pháp, đó gọi là tướng thuyết thông.

Dạy chúng rằng: Thuyết thông, tông không thông, như mặt trời bị mây che Tông Thông, thuyết không Thông rấn vào bọt tre

Tông Thông thuyết cũng không thông như mặt trời treo không, tông, thuyết đều không, như chó gặm cỏ tranh.

Đã phân chia tông thuyết, đã là 2 rẽ, đâu kham phân thiên 5 phái, giáo liệt vào 3 thừa. Trong đó một cũng không lập, đều không chịu khuất phục đâu. Hướng gì mở miệng vào tai, xin dâng bài tụng.

Lẳng nhằng dây dợ đến Tân La
 Đun nấu bình trà mãi không thôi
 Không chỉ Phương Nam bàn luận sôi nổi

Nếu là người nói lửa thì không phải để đốt miệng, biến luận quanh co vốn không một chủ, cày ruộng mới được cơm tuy là nhà bình thường, không phải tham lây không biết hưởng. Người xưa ở trong núi thẳm hàng ngày, bên cái cốc nhằm phải gót chân nấu cơm, giàu không biết đủ, suốt đời không cầu người, sang không bằng thanh nhân, đâu cần ổn định như cái đầu.

Cho nên nói: Tham lâu biết rõ không chỗ cầu
 Tử phòng rút cuộc không được giàu sang phong hầu
 Sử ký Hán 6 năm phong công thần
 Có người nói Trương Lương chưa hề có công chiến đấu
 Cao Đế nói: Trong thì bày mưu lập kế
 Ngoài thì quyết thắng ngàn dặm,
 Điều là công lao của Tử Phòng
 Nếu tự chọn bằng vạn nhà

Lương nói: Ban đầu than ở Hạ Phi và Thượng Hội, nay trời đem thần giáo cho bệ hạ, trong thời gian dùng mưu kế của thần mà được vui vẻ, thần nguyện phong chức là đủ rồi, không giám gánh vác 3 vạn hộ.

Bài tụng này không phải khai đường giảng pháp dọa người Phương Nam, lia sự quá rồi.

Ngư phủ làm bài ca: Sóng nước trong có thể rửa dãi mũ của ta
 Sóng nước đục có thể rửa chân ta

Đây chính là vợ hạc cùng hạc có chim cùng dạo. Hãy nói là người nào kẻ gánh vác bản sắc.

TÁC THỨ 13: CON LỬA MÙ CỦA LÂM TẾ

Dạy đại chúng rằng: Một mực vì người không biết có mình, hết thấy pháp bất luận là không có dân chúng, phải là ném gổ gỗ hận chân tay, lúc sắp đi phải làm thế nào?

CÔNG ÁN: Lâm Tế lúc sắp qua đời, dặn Tam Thánh sau khi ta diệt độ, không được diệt độ, không được diệt chánh pháp nhãn Tạng của ta,

Thánh nói: Con đâu giám diệt chánh pháp nhãn Tạng của Hòa Thượng! Tế nói: Bồng có người hỏi ông, ông làm sao trả lời. Thánh liền hết

Tế nói: Ai biết, chánh pháp nhãn Tạng của ta thì nhìn về giá con

lừa mù này tiêu diệt đi

Sư nói: Lâm Tế dặn Tam Thánh không được tiêu diệt pháp nhãn Tạng của ta.

Điều này nói với Hưng Hóa cho là Khắc Tân Duy Na ông không lâu làm thầy xướng đạo bị phạt đuổi ra khỏi chùa, 1 loại cơ dụng thật ra là việc này.

Ngàn Phật ra đời không Tăng, ngàn Thánh nhập diệt không giảm, há tứ. 1-> 3 bậc Thánh có thể hưng diệt ư? Người xưa lâm chung hiểu rõ việc này, cũng biểu lộ quả nhiên Tam Thánh ra nói: Đâu dám diệt chính pháp Nhãn Tạng của Hòa Thượng? Như người bị chửi không can tâm chịu đựng. Bấy giờ chỉ là bồn phận lo liệu. Chánh pháp Nhãn Tạng, chưa bị tiêu diệt, liền nói: Bỗng nhiên có người hỏi ông, thì ông làm sao đáp? Sẽ đoạn không đoạn trở lại khiến cho nó nổi loạn. Thánh liền hét, đời trước sau, trong cửa thoát thân tai điếc 3 ngày liền, không giống như cái hét ngày nay.

Tế nói: Ai biết chánh pháp Nhãn Tạng của ta thì nhìn về giá bên con lừa mù này tiêu diệt đi.

Lúc đó Môn phong của Lâm Tế, tự có chánh lệnh đáng tiếc bỏ qua, không biết Thiên Đồng làm sao phán quyết.

TỤNG:

*Nửa đêm y bát truyền Huệ Năng
Rối loạn Hoàng mai bảy trăm Tăng
Một chi Lâm Tế, Chánh Pháp Nhãn
Lừa mù diệt mất, người đắc đâu?
Tâm Tâm ấn nhau, Tổ Tổ truyền đặng
Khỏa bằng núi biển
Biển hóa đại bàng
Chỉ danh ngôn ấy khó suy lường
Đều là thủ đoạn thoát bay lên!*

Sư nói: Hoàng Mai thâm phó chúc 20 năm, Nam Bắc phân tranh Lâm Tế truyền đến nay có người không được tiến cử

Cách thủ đoạn này, đáng được chim bằng biển hóa, Man Di San bằng biển núi.

Đại Quý Tý nói: Người xưa bồng chờ cái chết đến, vì sao chánh pháp Nhãn Tạng. Lại nhìn về phía bên con lừa mù tiêu diệt đi?

Lâm tế mưu kế nhanh chóng, Tam Thánh lại vội vàng, nhân cha con mà quên tình, mới khiến cho người sau thất vọng.

Nếu không được dòng chảy, lại phải qua núi khác. Bồn Lục Tam

Thánh liên lễ bái, chưa phải là tâm tốt, Lâm Tế mới phó kệ rằng: Dòng chảy không dừng biết hỏi ai, Châu chiếu vô biên nói tự người, lia tướng lia danh người không lãnh, thời lông dùng đến phải cần mài

Sư nói xong kệ nghiêm nhiên thị tịch. Công án Thiên Đồng đưa ra vừa đúng chỗ liên dừng.

Lễ bái Tam Thánh.

Lâm Tế nói kệ: Phần nhiều có chỗ phóng qua buông bỏ
Còn có cùng người xưa thở ra chăng?

TẮC THỨ 14: THỊ GIẢ KHUẾCH RÓT TRÀ

Dạy đại chúng rằng: Cầm cây sào ở trong tay, bóng cỏ tùy thân, gâm buộc sắt, có khi lựa giữ đá

Lấy cương quyết định như tính như thế. Gặp mạnh thì yếu việc thế nào?

Nêu: Thị Giả Khuếch hỏi Đức Sơn: Từ trước tới nay chư Tổ đi lối nào?

Sơn đáp: Thế nào thế nào

Khuếch nói: Ra lệnh ngựa rồng bay, rùa từ từ thò đầu

Sơn, liền thối đi. Ngày sau Sơn ra tắm, Khuếch rót trà cho Sơn, Sơn vỗ vai Khuếch 1 cái.

Khuếch nói: Lão già này mới liếc qua, Sơn lại nín lặng

Sư nói: Đức Sơn tâm thường

Thối gió làm mưa

Trách Phật mắng tổ

Lão Tăng này phạm tội tày trời, làm sao bỏ qua được?

Thật không biết, đánh trâu không dùng roi, giết người không dùng dao như từng bỏ qua.

Lão Hoàng Long nói: Đức Sơn vừa điếc lại vừa câm (236) Dẫu tối tăm mà được tiện lợi. Khuếch bịt tai ăn trộm chuông, làm sao làm cho người bên cạnh tỉnh. Vạn Tùng nói há chỗ ăn trộm chuông. Như Cửu Trùng Uyên, phơi rồng dưới trăng, chọn châu đáng giá lúc rộng ngủ say. Nếu lúc thức ăn là muối dưa.

Đại Quy Khiết nói:

Nếu không lên long môn

Đâu biết biển cả rộng lớn

Dù cho sóng vỗ muôn trùng

Sao Long Vương không nhìn lại?

Vạn Tùng nói: Mấy cây không đủ cho là quái lạ

Phật Quả nói: Đức Sơn dù là kẻ bạo ác, thấy vị Tăng này không phải người dùi mài, cho nên liền bỏ đi.

Vạn Tùng nói: Người xưa gặp vật đối cơ đều có phương tiện Sơn bảo Nham Đầu rằng: ông sau này đi tiêu trên đầu lão Tăng rồi bỏ đi, về sau Nham Đầu, quả thật bảo Đức Sơn không lãnh hội câu vi diệu. Người xưa tha hồ phóng túng há có thể nệ vào được mất hơn thua. Hoàng Long, Đại Quy chỉ đưa ra đại cương. Liền xem bài kệ Thiên Đồng nêu lên thật sâu sắc, tụng rằng(Để đến lúc gặp mặt rồi biết sấm chớp, xẹt lửa chậm rì. Thân cơ tính chủ có ý sau khinh nhà binh định chẳng lo xa. Bắn ắt sẽ trúng lại lừa dối ai. Thấy gò má phía sau não người khó xúc phạm, lông mày dính vào con mắt hề đâu được tiện nghi.)

Sư nói: Từ trước đến nay Chư Thánh, đi đường nào? Phần nhiều đương đầu thì sai trái.

Đức Sơn nói: Sao thế, sao thế! Đức Sơn bóng cổ che thân lấy gương ra soi mặt.

Thuở xưa 7 hiền Nữ đạo khu rừng Thi Đa. Có 1 người nữ hỏi: Thi chết ở đây mà người ở nơi nào? Người nữ khác nói: Thế sao, thế sao! Các người nữ nhìn nhau đều được ngộ đạo và được Thiên Đế rải hoa cúng dường, Đức Sơn dùng 1 cổ này mượn đường đi qua chắc chắn không được lãnh hội như thế

Cho nên nói: Điện sấm lửa xẹt lại chậm. Đức Sơn há không biết thị giả phóng không qua y. làm mai làm mối vốn để cầu lợi, quả nhiên ở trong vỏ của người khác thì không được.

Bỗng có người hỏi Vạn Tùng đi đâu? Chỉ vào gò má nói. Ở đây. Ất phải là dạy rồng bay rùa rút cổ lại. Thị Giả Đức Sơn mất hết sự nhạy bén. Lại biết lão già Đức sơn chẳng lúc còn trẻ từng quyết chiến với rồng và rắn, ngược lại còn nghe bài ca của trẻ con

TẮC THỨ 15: NGƯỠNG SƠN CẮM CÁI XẼNG

Dạy đại chúng rằng:

*Chưa nói đã biết trước
Gọi đó là bàn luận thâm
Không nói tự hiểu
Gọi đó là cơ tối tăm
Chấp tay trước Tam Môn
Hành đạo dưới 2 hành lang
Có ý qua mùa máy ở trên sân
Lắc đầu ở ngoài cửa sau*

Lại là thế nào?

CÔNG AN: Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: Từ đâu đến?

Ngưỡng đáp: Ở trong ruộng đến

Sơn hỏi: Ở trong ruộng có bao nhiêu người?

Ngưỡng cầm cái xẻng xuống, phủ tay mà đứng

Sơn nói: Nam Sơn phần nhiều có người cắt cỏ tranh. Ngưỡng vác xẻng xuống liền đi

Sư nói: Thầy trò bàn luận đạo pháp, cha con khế ngộ thiền sơ, thể gia phong của Quy Sơn mãi ngàn đời

Quy Sơn hỏi Ngưỡng Sơn: Từ đâu đến? Quy Sơn há không biết Ngưỡng Sơn từ trong ruộng đến, buông 1 lời hỏi này, phải gặp nhau với Ngưỡng Sơn.

Ngưỡng Sơn không cô phụ hỏi đến. Chỉ nói ở trong ruộng đến. Hãy nói: Lại có đạo lý Phật pháp không?

Quy Sơn ở trong hang hổ sâu thẳm

Lại hỏi trong ruộng có bao nhiêu người?

Ngưỡng Sơn cầm cái xẻng, phủ tay mà đứng, thì gặp nhau, cùng Nạp Tăng, Ngài Huyền Sa nói: Nếu bấy giờ ta thấy liền đập nhào cái xẻng

Vạn Tùng nói: Nhìn không nổi

Thiền sư đầu Tử Thanh Tụng rằng:

Chỗ Quy Sơn hỏi ít tri âm

Chống xẻng trả lời Phật Tổ dùm

Nhận đập ngã bên Huyền Sa không chịu

Khởi dạy Thương thay trệ vào Xuân

Vạn Tùng nói: Bệnh cỏ khô mất cú vợ, pháp luân của Nam Nhạc, Thiền sư bình tụng rằng: Đường lối hẹp gặp nhau không tránh được, lúc dựng xẻng phủ tay đứng, là qua được cầu đi trên bờ, mới biết toàn thân đắm bùn lầy.

Vạn Tùng nói: Không chịu quay đầu trong trăng sáng, bài tụng của 2 lão Túc, chỉ có Tùng lạnh ngàn thước, lại xem Thiên Đồng nháy chụm tre đá. Tụng rằng:

Lão biết tình nhiều nghĩ đến con cháu

Mà nay hổ thẹn cả gia môn

Phải nên nhớ lấy lời Nam Sơn

Nhớ mãi không quên cùng nhau báo ân.

Sư nói: Bài tụng này như trong truyện Hàn Văn Mao Đỉnh, lý sự đều rõ ràng, chơn tục đều nêu, nhìn đến?

Quy Sơn bị lão già thấy
 Ngưỡng Sơn lấy thiên hạ làm con cháu đến đây
 Tăng hỏi con cọp trên núi Trường Sa, xưa nay người có thành Phật
 không?

Sơn hỏi: Ông nói, Thiên Tử đời Đại Đường có cắt cỏ tranh, cắt cỏ
 không? Biết đó là cắt cỏ tranh mới là biện sự của Thần Tử, mà nay hổ
 thẹn cả gia môn, ngàn năm không bóng cây.

Thời nay chìm mất đôi ủng, giữ gìn trắng ngàn núi che mặt trăng,
 y bát khe mây, đều là con cháu đác lực kế thừa gia nghiệp.

Nếu biết là quần thần cha con, chẳng phải riêng Tào Động sáng
 lập

Cha con Quy Ngưỡng đi thực hành lệnh này. Nếu không phải Quy
 Sơn điếm phá 1 bề bóng soi đầu cửa lộng hành, nấu cơm cháo. Trước
 lửa sau ngựa. Thì lúc sống sao lại nướn tiếc?

Cho nên Thiên Đồng dạy, nhớ lấy 1 chuyển ngữ cắt cỏ tranh của
 Nam Sơn, khắc cốt ghi tâm báo ân không hết

Pháp Đăng nói: Lão nhà quê gánh củi về, đục vợ làm đêm, thấy
 việc nhà ông ta bận rộn.

Hãy nói: Nhớ sức người nào? Hỏi ù ù cạc cạc, trái lại sinh nghi
 hoặc, thương thay người xưa nay, mấy ai biết ân đức, biết có đời sao như
 thế? Chặt tay không biết đau, đứng tuyết không biết mệt, cho nên lão
 Vạn Tùng lui tới viện Báo An

TẮC THỨ 16: TÍCH CHẤN MA CỐC

Dạy đại chúng: Chỉ con Nai là ngựa

Đào đất thành vàng

Trên lưôi nổi sấm

Giữ lông mày che dao máu

Ngồi xem thắng bại

Đứng kiểm nghiệm sinh tử

Hãy nói: Đó là tam muội gì?

CÔNG ÁN: Ma cốc cầm tích Trượng đến Chương Kính nhiều qua-
 nh thiền sành 3 vòng rồi động tích trượng xuống đứng lặng nói: Đúng
 thế, đúng thế có đến Nam Tuyền, nhiều quanh thiền sàng 3 vòng động
 tích trượng 1 cái đứng lặng

Nam Tuyền nói: Không phải, không phải

Cốc nói: Chương kính nói đúng, Hòa Thượng vì sao nói không
 đúng?

Nam Tuyền nói: Chương Kính thì đúng, còn ông không đúng, đây chính là bị sức gió chuyển rút cuộc thành bại hoại

Sư nói: Ngày xưa Ngưỡng Sơn đến tạ giới Trung Ấp, Ấp ở trên giường vỗ tay nói: A da, a da Ngưỡng từ Tây sang Đông, từ Đông sang Tây: Lại trở về đứng ở giữa. Sau đó tạ giới, Ấp nói: Tam Muội này ở đâu?

Ngưỡng Sơn nói: Ở Tào con được Khê ấn khả

Ấp hỏi: Ông nói Tam Muội Tào Khê tiếp nhận người nào?

Ngưỡng đáp: Tiếp nhận thức 1 đêm

Ngưỡng lại nói: Hòa Thượng được Tam Muội này ở đâu?

Ấp nói: Được Tam Muội nơi Mã Đạo Sư

Thiền sư Bồ Châu Ma Cốc Bảo Triệt giống như Vĩnh Gia ban đầu gặp Lục Tổ, cầm tích trượng đến. Chương Kính, nhiều quanh thiền sàng 3 vòng rồi động xuống 1 cái đứng lặng cũng như học ấn khả ở Tào Khê đến. Đây gọi là Tam Muội Vương Tam Muội tất cả Tam Muội đều sinh ra từ đây.

Chương Kính nói: Đúng thế, đúng thế

Vạn Tùng nói: Có gì không đúng?

(237) Hòa Thượng Thắng Mặt Quang nói: Là đúng hay là sai, phi không chơn không thị phi vô chủ. Vạn Thiện Đồng quay, chim gà đêm ngày chỉ có tự chia lìa. Ta có 3 tác ba ba gọi là rùa, Ca-diếp không chịu, để cho cạo lông mày.

Vạn Tùng nói: Buồn chiều mau già, Ma Cốc phải khám phá đồng với mọi người. Ma Cốc từng đến chỗ Sư Trung Quốc, nhiều quanh thiền sàng 3 vòng chấn tích trượng đứng. Quốc Sư nói: Đã hay như thế, đâu cần gặp bản đạo?

Cốc lại chấn Tích trượng, Quốc Sư nói: Dã hồ tinh này đi ra. Xem khách chủ gặp nhau, có chiếu có đưng, có đầu có đuôi, bởi nơi thuần thực, khó bỏ được thói quen đó. Lại đến nhiều quanh giường Nam Tuyền chấn tích y như trước. Nam Tuyền lại nói: Không phải, không phải, giống như từng lãnh hội cái kế này Chương Kính.

Đại Quy Triết nói: Chương Kính nói đúng, là rơi vào vỏ Ma Cốc. Nam Tuyền nói không đúng cũng rơi vào Ma Cốc, Đại Quy thì không như vậy. Bỗng có người chấn tích trượng nhiều quanh thiền sàng 3 vòng, rồi đứng lặng, chỉ nhìn y nói: Chưa đến nơi này, thì tốt cho ăn 30 gậy.

Vạn Tùng nói: không thể nói làm việc của người, liền đánh. Cốc nói: Chương Kính nói đúng, sao Hòa Thượng nói không đúng?

Không ngại vào nghi trước.

Tuyền nói: Chương Kính thì đúng, còn ông không đúng, gặp cơ phong thì làm, gặp nguy mới biết người.

Quốc Sư Viên Thông Thiện nói: Ma Cốc thì đúng, Nam Tuyền thì sai, lời nói đúng như Đặng Phong Vĩnh Am Chư hỏi Tăng Thẩm Kỳ: Lâu rồi không gặp ông, ông làm gì?

Kỳ nói: Gần đây gặp Vĩ Tạng chủ, được Sự an lạc.

Vĩnh nói: Thử nêu ra cho ta xem, Vĩ nhân đây thuật lại sở đắc của mình.

Vĩnh nói: Ngược không phải Vĩnh thì không đúng, Tăng ngơ ngác, trở về lời nói đối với Vĩ. Vĩ cười to nói: Ông chẳng phải Vĩnh là đúng. Ý chạy đến chất vấn Thiên sư Tích Thúy Nam, Nam cũng cười to, Vĩnh nghe vậy liền làm bài kệ:

Sáng tối vùng tam cơ sống chết, cảnh giới người phở Hiền biết được, cùng sinh không cùng tử, cười ngã cái dùi xua của lão Am Trung

Giác phạm nói: Xé lời nói của ông, có thể thấy được pháp hỷ du hỷ lúc ấy.

Vạn Tùng nói: Ma Cốc, Chương Kính, Nam Tuyền cũng hưng cũng không suy. Nếu nghe đây là bị sức gió chuyển rút cuộc thành bại hoại, cùng cười Vương Lão Sư này, không chỉ xác định được càn khôn, có cả con đường thoát thân. Hòa Thượng bảo Ninh Dĩnh tụng rằng:

Nhan sắc tâm cở như là chơn, trước người bắt làm vượt qua ánh sáng, đến vào hầm lửa lại nấu chảy, đến giờ phút cuối cùng trở về giả bạc.

Ma cốc đến đây, bình rời nước đổ, muốn nước sông phát lửa cây sắt nở hoa, phải được Thiên Đồng nêu ra một chuyển ngữ, tụng rằng:

Đúng và không đúng, thích xem cái bát, như trầm như bồng, không anh có em, buông cũng đã phạm thời, đoạt cũng ta đây có kỳ đặc, gậy vàng vừa động chấn động Ngọc Thái Cô, dạo quanh 3 vòng giường dây, từng làm nổi loạn thị phi sinh, tưởng tượng đầu lâu thì trước hết thấy ma. Sư nói: Công án này, đều là ở nơi đó đúng và không đúng, bấy giờ hết thấy mọi người nói: Ma Cốc bị Chương Kính, Nam Tuyền, mê hoặc. Chỉ có Đại Quy Triệt nói: Chương Kính nói đúng, là rơi vào vỏ của Ma Cốc, như chỗ kim cương bảo đối với ánh sáng mặt trời màu sắc không nhất định.

Thiên Đồng nói: Thích xem cái chán, vãi lại Ma Cốc rơi vào trong chén, Nam Tuyền rơi vào trong chén, như trầm như bồng, khó anh khó em

Thiên Đồng nói: Vừa thấy đến, như trầm như bổng, kiểm điểm xem. Khó anh khó em. Đông Hán Trần Nguyên Phương Tử Trường Văn tức là Đông Quý Phương Tử Hiếu Quang, đều bàn về công đức của cha mình, tranh cãi không dứt, hỏi với Thái Khuru. Thái Khuru chính là Trần Thực là cha của Nguyên Phương Quý Phương Thái Khuru nói: Nguyên Phương khó làm anh, Quý Phương khó làm em. Đây nói là nửa cân mắt trái của Chương Kính, 8 lượng mắt phải của Nam Tuyền gây vàng chưa động chấn động ngọn núi Cô?

Kinh Vĩnh Gia chứng đạo nói: Không phải nêu trị việc hư huyền tung tích gây báu Như Lai:

Tuyết Đậu nói: Cổ sách phong cao có 12 cửa, mỗi một cửa có con đường trống tẻ.

Kinh Tích Trượng nói: 12 Vòng là dùng niệm 12 nhân duyên, tu hành 12 môn Thiên, 12 nhân duyên để biết.

12 môn là: Tứ Thiên, tứ vô lượng, tứ vô sắc định, cổ sách phong cao tức là ngọn Thái Cô.

Lục Tổ cũng nói: Phàm Sa môn phải đầy đủ 3 ngàn oai nghi, 8 vạn tế hạnh, đại đức ở phương nào mà lại sinh đại ngã mạn?

Y của Thiên Đồng nói: Không thể nêu hình thể, chẳng phải ngã mạn, giường dây đạo chơi 3 vòng. Chương Kính nói đúng, Nam Tuyền nói không đúng, từng lâm nổi loạn, đi trong thị phi. Nếu không dùng con mắt định càn khôn, đâu là trước đầu lâu thấy ma, không thấy. Tăng hỏi Cửu Phong: Thế nào là dùng con mắt định được càn khôn?

Phong nói: Chấp nhận ở trong trời đất? Tăng hỏi: Con mắt càn khôn ở đâu?

Phong nói: Chính là con mắt càn khôn

Tăng hỏi: Vừa mới đến vì sao nói chấp nhận ở trong càn khôn? Phong nói: Nếu không như thế, trước đầu lâu thấy ma vô số. Vạn

Tùng ở đây có sự cầm chóng gây 1 cái nói mau mau như luật lệnh.

Vạn Tùng Lão Nhân Bình Xướng Thiên Đồng Giác Hòa Thượng Tụng Cổ, Tùng Dung Am Lục Quyển 1 (Hết)